TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 01-11-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Ngọc Thương.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Huyền Trang,Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Mùa A Hay, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Sơn La:

Thư ký Tòa án: Bà Đinh Thị Viên

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hạng A Sáy và ông Sa Đức Toản.

Ngày 01 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hạng A L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2003 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hạng A L, sinh năm 1970 và bà Thào Thị C (tên gọi khác Thào Thị C) sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 14/6/2022 đến nay. Có mặt.

2. Thào A T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1979 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào A V, đã chết và bà Sồng Thị S, sinh năm 1930; Vợ: Mùa Thị M, sinh năm 1979 và 04 con, con lớn nhất 25 tuổi, con nhỏ nhất 09 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/8/2017, Thào A T bị Tòa án nhân dân huyện B Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 14/6/2022 đến nay. Có mặt.

3. Thào A T1; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1972 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào A V, đã chết và bà Sồng Thị S, sinh năm 1930; Vợ: Sồng Thị P, sinh năm 1979 và 06 người con, con lớn nhất 24 tuổi, con nhỏ nhất 04 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 14/6/2022 đến nay. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Thào A C; Sinh năm: 1971; Địa chỉ: Tiểu khu V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 10/6/2022, Hạng A L đi bộ từ nhà tại bản H, xã H, B đến khu vực giáp ranh biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận huyện M, Sơn La tìm mua ma túy, đến nơi L gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đi bộ ngược chiều với L, L hỏi và mua được 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa Heroine với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L đi bộ về nhà tách số ma túy vừa mua được thành 07 gói nilon màu xanh cho vào 01 lọ nhựa màu trắng cất giấu trong túi quần nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lợi nhuận. Sau đó L đã sử dụng hết 04 gói Heroine. Đến khoảng 19 giờ ngày 14/6/2022, Lầu cất lọ nhựa màu trắng chứa 03 gói Heroine vào túi quần bên phải đang mặc đi bộ từ nhà đến lán nương của bà Thào Thị C cách nhà khoảng 02km để cho gà ăn. Cùng lúc đó, do bản thân nghiện hút ma túy nên Thào A T đi bộ từ nhà đến nhà Thào A T1 rủ T1 cùng góp tiền đến nhà Hạng A L mua ma túy để sử dụng, T1 đồng ý. T đưa cho T1 10.000 đồng, T1 góp 50.000 đồng được tổng số tiền 60.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, T cùng T1 cùng gặp L ở lán nương của bà Thào Thị C, T1 hỏi mua ma túy và đưa cho L 60.000 đồng, L nhận tiền, lấy 01 gói nilon màu xanh bên trong lọ nhựa ra chia số Heroine trong gói nilon thành 2 phần, một phần chia cho T1, một phần L cho vào mảnh giấy bạc sử dụng hết bằng hình thức đốt hít. T1 chia một nửa số Heroine L vừa đưa cho vào mảnh giấy bạc sử dụng hết bằng hình thức đốt hít, một nửa chia cho T. T nhận Heroine từ T1 rồi lấy một ít ma túy ra cho vào mảnh giấy sử dụng bằng hình thức đốt hít, số còn lại T chia vào 02 mảnh nilon màu xanh và gói lại cất vào túi áo bên trái phía trước đang mặc nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi L, T, T1 sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 lọ nhựa màu trắng chứa 02 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói nilon chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 02 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 02 bật lửa (01 chiếc màu đỏ, 01 chiếc màu tím) đã qua sử dụng.

Ngày 15/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện B phối hợp với VKS B, Giám định viên Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Hạng A L, Thào A T. Kết quả cân tịnh:

Đối với 02 gói nilon màu xanh, chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ từ Thào A T:

+ Gói thứ nhất có khối lượng 0,047 gam. Lấy toàn bộ ký hiệu TTL1 làm mẫu gửi giám định.

+ Gói thứ hai có khối lượng 0,089 gam. Lấy toàn bộ ký hiệu là TTL2 làm mẫu gửi giám định.

Tổng khối lượng số chất bột màu trắng nghi là Heroine trong 02 gói nilon màu xanh thu giữ của T là 0,136 gam.

Đối với 02 gói nilon màu xanh, chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ từ Hạng A L;

+ Gói thứ nhất có khối lượng 0,058 gam. Lấy toàn bộ ký hiệu là L1 làm mẫu gửi giám định.

+ Gói thứ hai có khối lượng 0,062 gam. Lấy toàn bộ ký hiệu là L2 làm mẫu gửi giám định,

Tổng khối lượng số chất bột màu trắng nghi là Heroine trong 02 gói nilon màu xanh thu giữ của L là 0,120 gam.

Ngày 17/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có bản Kết luận giám định số 1056, kết luận*: "Mẫu gửi giám định ký hiệu L1, L2, TTL1, TTL2 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định L1 = 0,058, L2 = 0,062 gam, TTL1 = 0,047 gam, TTL2 = 0,089 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,256 gam, loại Heroine".*

Ngày 28/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có bản Kết luận giám định số 1139, kết luận*: số tiền 60.000 VNĐ gửi giám định là tiền thật.*

Tại phiên tòa công khai các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSBY ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Yên, truy tố bị cáo Hạng A L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Thào A T, Thào A T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Hạng A L mức án từ 30 đến 36 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Thào A T, Thào A T1 mỗi bị cáo mức án từ 18 đến 21 tháng tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì do Công an huyện B phát hành bên trong gồm: 04 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh giấy bạc, 01 lọ nhựa màu trắng và 02 phong bì đã bóc mở;01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành được niêm phong theo quy định bên trong gồm 01 phong bì cũ gửi giám định; 02 chiếc bật. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng) . Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1.

Ý kiến của các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1 tự bào chữa: Các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nhận

thức hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1, có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 10/6/2022, Hạng A L đã đến địa phận huyện M, tỉnh Sơn La mua được một gói Heroine với giá 700.000 đồng. Lầu tách ra thành 07 gói nilon màu xanh cho vào 01 lọ nhựa màu trắng nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lợi nhuận. Sau đó, L đã sử dụng hết 04 gói. Đến ngày 14/6/2022, Thào A T rủ Thào A T1 cùng nhau góp tiền mua ma túy, Thái góp 10.000 đồng, Tráng góp 50.000 đồng để mua ma túy của Hạng A L. Lầu lấy 01 gói Heroine ra sử dụng một nửa còn một nửa bán cho T và T1 với giá 60.000 đồng. T1 chia số Heroine vừa mua được thành 2 phần, một phần T1 sử dụng cho bản thân còn một phần chia cho T. T sử dụng hết một nửa số heroine T1 chia cho, còn một nửa chia thành 02 phần cho vào 02 mảnh nilon màu xanh và cất vào túi áo ngực bên trái. Sau khi L, T, T1 sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Tiến hành giám định chất ma túy thu được của các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1 kết quả giám định "là ma túy, loại Heroine".

Xét hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi nhưng ăn chơi, đua đòi, đã sa ngã vào tệ nạn xã hội, các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với động cơ mục đích cá nhân. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi trên của bị cáo Hạng A L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: *"Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*; hành vi của các bị cáo Thào A T, Thào A T1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05*

năm:..c) Heroine, Cocaine, Methamphetamin, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 0,1 gam đến dưới 5 gam...” như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, việc xét xử các bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Hạng A L là rất nghiêm trọng. Do hám lợi, bị cáo đã bán 01 gói Heroine với giá 60.000 đồng cho các bị cáo Thào A T và Thào A T1 để kiếm lợi nhuận. Đồng thời, bị cáo còn tàng trữ 0,120 gam (không phẩy một hai mươi gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Hạng A L được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù.

Đối với các bị cáo Thào A T, Thào A T, do nghiện ma túy đã đi mua và cất giấu trái phép 0,136 gam (không phẩy một ba sáu gam) Heroine để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng được quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về vai trò phạm tội của các bị cáo Thào A T, Thào A T1: Trong vụ án các bị cáo là đồng phạm, thuộc đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T là người chủ mưu, khởi xướng, rủ bị cáo T1 đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo T1 là người thực hành tích cực, sau khi nghe T rủ đã đồng ý và cùng nhau góp tiền mua ma túy. Vì vậy cần vận dụng điều Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với vụ án có đồng phạm.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1:

Các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Thào A T không có tình tiết tăng nặng nhưng là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 30/8/2017, Thào A T bị Tòa án nhân dân huyện B Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng (đã được xóa tiền sự); bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế, gia đình thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Nên các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Đồng thời cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[6] Các bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1 làm nghề trồng trọt, thu nhập thấp, gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo của xã H, không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số vật chứng gồm 01 phong bì do Công an huyện B phát hành bên trong gồm: 04 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh giấy bạc, 01 lọ nhựa màu trắng và 02 phong bì đã bóc mở;01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành được niêm phong theo quy định bên trong gồm 01 phong bì cũ gửi giám định; 02 chiếc bật lửa là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy. Đối với số tiền 60.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Vì vậy cần áp dụng điểm khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

[9] Đối với nguồn gốc Heroine bị cáo Hạng A L khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông ở khu vực giáp ranh biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận huyện M, Sơn La, bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Theo Quyết định 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, thì các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1 là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản H, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La là bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Gia đình các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1 là hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hạng A L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hạng A L 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời gian thụ hình tính từ ngày 14/6/2022 là ngày bị bắt tạm giam giữ đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo Thào A T, Thào A T1 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Thào A T 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian thụ hình tính từ ngày 14/6/2022 là ngày bị bắt tạm giam giữ đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Thào A T1 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian thụ hình tính từ ngày 14/6/2022 là ngày bị bắt tạm giam giữ đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì do Công an huyện B phát hành bên trong gồm: 04 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh giấy bạc, 01 lọ nhựa màu trắng và 02 phong bì đã bóc mở;01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành được niêm phong theo quy định bên trong gồm 01 phong bì cũ gửi giám định; 02 chiếc bật. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng) .

(Chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 01/10/2022)

Về Án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hạng A L, Thào A T, Thào A T1.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
-Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
-VKSND huyện B;
-CA huyện B;
-Trại tạm giam;
-Chi cục THADS huyện B;
-Các bị cáo;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Cầm Ngọc Thương